

# Bảng thông số sản phẩm

Thông số kỹ thuật



Circuit breaker, GoPact MCCB 400, 4 poles, 50kA at 415VAC, 320A rating, TMD trip unit, adjustable thermal protection

G40N4A320

! Ngừng sản xuất

! Ngừng sản xuất vào: 4 thg 5, 2024

## Main

Range Of Product	GoPact MCCB
Product Or Component Type	Circuit breaker
Product Name	GoPact MCCB 400
Device Application	Distribution
Poles Description	4P
Protected Poles Description	4D
Neutral Position	Left
[In] Rated Current	320 A at 40 °C
[Ue] Rated Operational Voltage	415 V AC 50/60 Hz conforming to EN/IEC 60947-2
Suitability For Isolation	Yes conforming to EN/IEC 60947-2
Utilisation Category	Category A
[Icu] Rated Ultimate Short-Circuit Breaking Capacity	50 kA Icu at 380/415 V AC 50/60 Hz conforming to EN/IEC 60947-2 65 kA Icu at 220/230 V AC 50/60 Hz conforming to EN/IEC 60947-2
Performance Level	N 50 kA 380/415 V AC
Trip Unit Name	TM-D
Trip Unit Technology	Thermal-magnetic
Trip Unit Protection Functions	LI
Control Type	Toggle
Circuit Breaker Mounting Mode	Fixed

## Complementary

[Uj] Rated Insulation Voltage	440 V AC conforming to EN/IEC 60947-2
[Uimp] Rated Impulse Withstand Voltage	8 kV conforming to EN/IEC 60947-2
[Ics] Rated Service Short-Circuit Breaking Capacity	50 kA at 380/415 V AC 50/60 Hz conforming to EN/IEC 60947-2 65 kA at 220/230 V AC 50/60 Hz conforming to EN/IEC 60947-2
Mechanical Durability	15000 cycles
Electrical Durability	5000 cycles at 415 V In
Power Dissipation Per Pole	40 W
Mounting Support	Backplate
Mounting Position	Horizontal and vertical Flat on the back

Upside Connection	Front
Downside Connection	Front
Connection Terminals	screw terminals
Connection Pitch	40 mm
Protection Type	L : for overload protection (thermal) I : for short-circuit protection (magnetic)
Trip Unit Rating	320 A at 40 °C
Long-Time Pick-Up Adjustment Type Ir (Thermal Protection)	Adjustable
[Ir] Long-Time Protection Pick-Up Adjustment Range	0.7...1 x In
Long-Time Protection Delay Adjustment Type Tr	Fixed
Instantaneous Protection Pick-Up Adjustment Type Ii	Fixed
[Ii] Instantaneous Protection Pick-Up Adjustment Range	12 x In
Neutral Protection Settings	1 x Ir (4D)
Width (W)	160 mm
Height (H)	205 mm
Depth (D)	105 mm
Net Weight	4.5 kg
Colour	Grey (RAL 7035)

## Environment

Standards	EN/IEC 60947-1 EN/IEC 60947-2 EN/IEC 60947-2 Annex H
Overvoltage Category	III
Pollution Degree	3 conforming to IEC 60664-1
Ip Degree Of Protection	IP20 conforming to IEC 60529
Ambient Air Temperature For Operation	-20...55 °C
Ambient Air Temperature For Storage	-35...85 °C
Operating Altitude	0...2000 m without derating 2000...5000 m with derating

## Packing Units

Unit Type Of Package 1	PCE
Number Of Units In Package 1	1
Package 1 Height	16 cm
Package 1 Width	19 cm
Package 1 Length	24.5 cm
Package 1 Weight	6300 g
Unit Type Of Package 2	S03
Number Of Units In Package 2	2
Package 2 Height	30 cm
Package 2 Width	30 cm

<b>Package 2 Length</b>	40 cm
<b>Package 2 Weight</b>	13.041 kg
<b>Unit Type Of Package 3</b>	P06
<b>Number Of Units In Package 3</b>	24
<b>Package 3 Height</b>	105 cm
<b>Package 3 Width</b>	60 cm
<b>Package 3 Length</b>	80 cm
<b>Package 3 Weight</b>	164.992 kg

## Bền vững

Nhãn **Green Premium™** là cam kết của Schneider Electric trong việc cung cấp sản phẩm với hiệu suất môi trường tốt nhất. Green Premium cam kết tuân thủ các quy định mới nhất, minh bạch về tác động môi trường, cũng như các sản phẩm tuần hoàn và CO<sub>2</sub> thấp.

**Hướng dẫn đánh giá tính bền vững của sản phẩm** là tài liệu kỹ thuật phổ thông giúp làm rõ các tiêu chuẩn nhãn sinh thái toàn cầu và cách diễn giải việc khai báo môi trường.

[Tìm hiểu thêm về Green Premium >](#)

[Hướng dẫn đánh giá về sự bền vững của sản phẩm >](#)



Minh bạch [RoHS/REACH](#)

## Hiệu suất sức khỏe

Mercury Free

Rohs Exemption Information [Yes](#)

Pvc Free

## Chứng nhận & Tiêu chuẩn

Reach Regulation

[REACH Declaration](#)

Eu Rohs Directive

Compliant with Exemptions

China Rohs Regulation

[China RoHS declaration](#)

Product out of China RoHS scope. Substance declaration for your information

Environmental Disclosure

[Product Environmental Profile](#)

Weee

The product must be disposed on European Union markets following specific waste collection and never end up in rubbish bins

Circularity Profile

[End of Life Information](#)